TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 149/2026/QĐST – HNGĐ *Khánh Hòa, ngày 21 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 356/2026/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Từ Đức L** – sinh ngày 21/5/1978.

CCCD: 058078003861, cấp ngày 19/9/2021. SĐT: 0943.149.870.

Địa chỉ: Thôn P, xã Xuân Hải, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Bà **Thành Nữ Ni S** – sinh ngày 23/11/1978.

CCCD: 058178004223, cấp ngày 19/8/2021. SĐT: 0384.840.685.

Địa chỉ: Thôn P, xã Xuân Hải, tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 13 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Từ Đức L và bà Thành Nữ Ni S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao bà Thành Nữ Ni S là người trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn Phương Anh, sinh ngày 21/5/2019. Ông Nguyễn Từ Đức L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà S không yêu cầu. Hiện nay con chung đang ở với bà Sa.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Từ Đức L đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000895 ngày 05 – 8 – 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Hoàn lại cho ông Nguyễn Từ Đức L số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 6 – Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Xuân Hải (GCNKH số 109/2006, ngày 18/7/2006).
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Long